

Bản án số: 461/2024/HS- PT

Ngày: 14/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thảo;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam;

Ông Nguyễn Hải Thanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 436/2024/TLPT- HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Tổng Quốc H phạm tội “Cướp tài sản” do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS- ST ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Tổng Quốc H, sinh ngày 23 tháng 05 năm 2005; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HP 4, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Đội 10, thôn NL, VL, VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Phú C và bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2023 chuyển tạm giam từ ngày 04/8/2023; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Tổng Quốc H:** Ông Lê Bá C - Luật sư Công ty Luật TNHH một thành viên CMA thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Bị hại không kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn NL, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 26/7/2023, Tống Quốc H đi lang thang xem có nhà nào sơ hở sẽ vào để trộm cắp tài sản phát hiện nhà bà Nguyễn Thị G (sinh năm 1972, địa chỉ: thôn NL, xã VL, huyện VB, TP Hải Phòng) bên trong bật đèn ngủ, cửa chính khép hờ. H đã trèo tường vào trong nhà bà G. Khi đến cửa phòng khách khép hờ, H vào trong không thấy có người nên đã lục tìm nhưng không lấy được tài sản gì. H tiếp tục mở cửa đi vào phòng ngủ thấy bà G đang nằm ngủ dưới đất, H lên vào lục tìm tiền và tài sản, khi đang tìm thì cánh cửa bị gió thổi phát tiếng kêu làm bà G giật mình tỉnh dậy nhìn thấy H đang đứng cách bà G khoảng 01 mét. H lao đến dùng tay trái bịt miệng để bà G không tri hô được, tay phải H đóng cửa phòng lại, rồi lấy được chiếc micro đập vào đầu bà G khoảng 3 đến 4 lần và dùng cả người ghì chặt bà G xuống đất. Quá trình bị H đánh, bà G vùng vẫy có cản vào các đầu ngón tay, bàn tay trái và mặt ngoài cánh tay trái của H sau đó đẩy H ra. Lúc này, H bị văng mất micro cầm trên tay, H tiếp tục nhặt được chiếc vợt muỗi điện đánh vào người bà G. Bà G cầm được chiếc quạt điện định đánh trả lại H, nhưng H vứt vợt muỗi điện ra, giăng chiếc quạt điện ra rồi vật bà G nằm ra đất, H dùng tay bóp cổ bà G. Lúc này, H thấy đầu bà G chảy nhiều máu và thấy bà G nằm yên không hô hét nữa nên buông bà G ra. Quá trình vật nhau với bà G do trời nóng, nên H bảo bà G tìm và bật điều hòa, do lo sợ H tiếp tục đánh nên bà G làm theo yêu cầu bật điều hòa và nói với H “mày cần gì tao đưa cho mày cái đấy, mày đừng đánh tao nữa”. H hỏi bà G “tiền để ở đâu”, bà G nói “không có tiền, chỉ có vàng thôi” và tháo sợi dây chuyền vàng đang đeo đưa cho H nhưng H không lấy, H nói “Cháu không lấy vàng” rồi cầm và ném sợi dây chuyền vàng xuống đất. H hỏi lại bà G “tiền bà để ở đâu”, lúc này bà G nói “bà còn 8.000.000 đồng để trong cốp xe máy điện ngoài sân trước cửa phòng khách”, H hỏi tiếp “chìa khóa cổng bà để ở đâu”, bà G trả lời “chìa khóa cổng với chìa khóa xe để ở ghế ngoài phòng khách”. Lúc đó, H yêu cầu bà G đưa cho H 01 chiếc áo để mặc, bà G mở tủ lấy 01 áo khoác đã qua sử dụng của chồng bà đưa cho H mặc. H đi ra phòng khách lấy chìa khóa mở cổng rồi lấy xe máy điện bỏ đi. H điều khiển xe máy điện đến khu vực nghĩa trang xã VL dừng lại, mở cốp xe lấy ví dạng da màu đen ra kiểm tra bên trong có số tiền 8.700.000 đồng và 02 thẻ bảo hiểm y tế, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM màu xanh đều mang tên Hoàng Hữu C. Sau đó, H cho tiền vào ví và cất vào túi quần, tiếp tục lên xe máy điện đi đến ngã ba ÔD rẽ về hướng xã HT rồi quay lại hướng đến thị trấn VB trở lại ngã ba ÔD. Tại đây, do túi quần nông nên ví trong túi quần rơi xuống đường, tiền và một số giấy tờ trong ví rơi ra ngoài, H dừng lại nhặt tiền cho vào túi quần, còn ví và giấy tờ tùy thân H vút vào bụi cỏ cạnh đường. H tiếp tục đi xe về thị trấn VB, H dựng xe máy điện tại cột điện tại khu vực đường đôi Bờ Hồ trước cửa Phòng Giáo dục huyện VB, sau đó

rút chìa khóa xe cho vào hộp để đồ của xe và bắt xe taxi đi Đồ Sơn chơi. Trên đường đi Đồ Sơn, H bỏ tiền ra đếm phát hiện bị rơi mất khoảng hơn 3.000.000 đồng không rõ rơi ở đâu, trong túi H còn khoảng hơn 5.000.000 đồng. Khi đến khu 2 Đồ Sơn, H gọi đồ ăn uống và cởi áo khoác ném xuống biển và ngủ tại bờ biển. Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 26/7/2023, H đi xe taxi về đến quán điện tử tại thị trấn VB chơi, sau đó bị lực lượng Công an mời về trụ sở làm việc, thu giữ trên người H số tiền 1.292.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị G được đưa đi bệnh viện điều trị. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 533 ngày 02/8/2023 của Trung tâm giám định pháp y Hải Phòng kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị G tại thời điểm giám định là 23%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 28/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện VB kết luận: 01 xe máy điện (đã qua sử dụng) màu xanh, nhãn hiệu BEFORE ALL, không mang biển kiểm soát, số máy: HFT60V800WA1-220300515, số khung: RPBGPTPBFNV100170 có giá trị là 9.200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 609/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 05/9/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị G là 33%.

Cơ quan điều tra đã thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 xe máy điện nhãn hiệu BEFORE ALL không biển kiểm soát (đã qua sử dụng), 01 ví dạng da màu đen có quai đeo (đã qua sử dụng), 01 áo mưa dạng chum màu đỏ mận nhãn hiệu THỦ ĐÔ VÀNG (đã qua sử dụng), 01 bộ áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu SAKURA (đã qua sử dụng), 02 thẻ bảo hiểm y tế, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM màu xanh (đều mang tên Hoàng Hữu C), số tiền 1.292.000 đồng, 01 đôi dép màu xanh than cỡ 40, 01 ống tuýp kim loại, 01 áo khoác chống nắng sọc kẻ caro màu đen trắng (đã qua sử dụng), dây điện và dây sạc điện thoại (đã qua sử dụng), 02 vật kim loại dạng bộ phận micro, 01 đèn pin (đã qua sử dụng), 01 bình xịt muối (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện VB kết luận: 01 ví dạng da màu đen có quai đeo mua mới năm 2022 (đã qua sử dụng) có giá trị là: 90.000 đồng, 01 áo khoác nam (dạng lông vũ) màu đen mua mới năm 2021 (đã qua sử dụng) có giá trị là: 350.000 đồng, 01 áo mưa dạng chum màu đỏ mận nhãn hiệu THỦ ĐÔ VÀNG mua mới tháng 01/2023 (đã qua sử dụng) có giá trị là: 50.000 đồng, 01 bộ áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu SAKURA mua mới tháng 01/2023 (đã qua sử dụng) có giá trị là: 170.000 đồng, 01 Micro Karaoke Shure mua mới năm 2022 (đã qua sử dụng) hư hỏng hoàn toàn có giá trị là: 80.000 đồng, 01 vợt muối mua mới đầu năm 2023 (đã qua sử dụng) hư hỏng hoàn toàn có giá trị là: 100.000 đồng. Tổng

giá trị tài sản cần định giá là: 840.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS- ST ngày 07/3/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã áp dụng điểm b khoản 3 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Tổng Quốc H 13 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/3/2024, bị cáo Tổng Quốc H có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt. Bị cáo trình bày: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo, mức án 13 năm tù đối với bị cáo là quá nặng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, bị cáo chỉ xin giảm hình phạt. Xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khi phạm tội bị cáo mới 18 tuổi 06 tháng; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa hôm nay, bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Theo Bản luận cứ bào chữa của Luật sư Lê Bá C: Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng như Bản án sơ thẩm. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo từ 02 đến 2,5 năm tù.

Bị cáo H: Nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan cảnh sát Điều tra và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, Luật sư Lê Bá C là người bào chữa cho bị cáo có

gửi đơn xin xét xử vắng mặt và bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo đồng ý việc luật sư vắng mặt và gửi bản luận cứ bào chữa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với phù hợp lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 01h ngày 26/7/2023, Tống Quốc H đã trèo tường vào nhà bà Nguyễn Thị G tại thôn NL, xã VL, huyện VB, TP Hải Phòng, mục đích để trộm cắp tài sản. Khi bị bà G phát hiện, H đã sử dụng tay chân, micro, vợt muỗi bằng điện đánh bà G làm bà G bị gây thương tích 33%. Sau đó, H đã chiếm đoạt số tiền 8.700.000 đồng và lấy đi 01 áo khoác nam trị giá 350.000 đồng, 01 xe máy điện nhãn hiệu BEFORE ALL không biển kiểm soát trị giá 9.200.000 đồng để sử dụng, bên trong xe có 01 ví dạng da màu đen trị giá 90.000 đồng, 01 áo mưa dạng chum màu đỏ mận trị giá 50.000 đồng, 01 bộ áo mưa màu xanh đen trị giá 170.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 18.560.000 đồng. Với hành vi của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo của là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải phải có mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

Bị cáo phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khi phạm tội bị cáo mới bước qua tuổi 18 (18 tuổi 06 tháng), mức án 13 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nặng nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Tống Quốc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tổng Quốc H, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng về phần hình phạt, cụ thể:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tổng Quốc H 12 (Mười hai) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2023.

2. Án phí: Bị cáo Tổng Quốc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- TTG CA TP. Hải Phòng ;
- Cục THADS TP. Hải Phòng;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu: HS, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Thảo